TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/KDTM-PT
Ngày 26-12-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười;

Ông Nguyễn Văn Khương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số 35/2022/TLPT-KDTM ngày 03 tháng 8 năm 2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 239/2202/KDTM-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2156/2022/QĐ-PT ngày 26 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Chi nhánh: Phường 4, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Đức NUQ1 – Chuyên viên kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP S chi nhánh L *(có mặt)*

Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V.

Địa chỉ: Phường 7, Quận Q2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Ngô Quang Y. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Phường 8, Quận Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Viện Kiểm sát kháng nghị*: Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP S trình bày:

Ngân hàng TMCP S Chi nhánh L cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V vay theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 0031753 ngày 20-10-2003; số tiền vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Thời hạn cho vay 06 tháng. Ngày vay 20-10-2003, hạn trả cuối cùng là ngày 20-4-2004. Lãi suất tại thời điểm vay 0.9%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay. Mục đích vay vốn: bổ sung vốn lưu động.

Tài sản bảo đảm tiền vay: 01 dây chuyền máy căng kim định hình vải hiệu Famatex thuộc sở hữu của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V theo Hợp đồng cầm cố tài sản để vay vốn ngày 09-01-2003 được Phòng Công chứng số 2 Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận số 000802, Quyển số 01 ngày 09-01-2003, có Đơn yêu cầu đăng ký cầm cố tài sản ngày 11-01-2003 được Trung tâm đăng ký Giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 24-01-2003 số B030100433BD.

Thực hiện hợp đồng, ngày 20-10-2003, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V đã nhận đủ số tiền vay 500.000.000 đồng, trong đó ông Ngô Quang Y nhận 300.000.000 đồng tiền mặt thể hiện qua Giấy lĩnh tiền mặt đề ngày 20-10-2003 và chỉ định chuyển khoản số tiền 200.000.000 đồng vào tài khoản Công ty TNHH Yên Thái thể hiện qua Giấy đề nghị phát tiền 20-10-2003, Phiếu chuyển khoản đề ngày 20-10-2003.

Theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V có nghĩa vụ: Trả nợ gốc và lãi tiền vay theo thỏa thuận trong hợp đồng, lãi được thu hàng tháng đúng vào ngày nhận tiền vay lần đầu tiên và tính vào số dư thực tế. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V có xin gia hạn hợp đồng tín dụng đến hết ngày 20-7-2004 và đã trả lãi tính đến ngày 21-6-2004 tổng cộng là 36.608.000 đồng và không tiếp tục trả tiếp nợ gốc lãi như cam kết trong hợp đồng tín dụng mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo nhắc nợ.

Ngày 20-8-2004, Ngân hàng khởi kiện Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V đến Tòa án, yêu cầu Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt

may V thanh toán cho Ngân hàng tổng số nợ tạm tính đến ngày 20-8- 2004 là 511.475.000 đồng, trong đó nợ gốc là 500.000.000 đồng; nợ lãi là 11.475.000 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày 20-8-2004 cho đến khi thanh toán hết số nợ nói trên. Trường hợp Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V không thanh toán số nợ nói trên, Ngân hàng đề nghị kê biên và phát mại toàn bộ tài sản cầm cố và tài sản khác để thu hồi nợ. Bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí và chi phí phát sinh do việc phát mại tài sản cầm cố nêu trên (nếu có).

Ngày 30-5-2005, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án.

Ngày 14-7-2005, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 523/CV-PC15(Đ7) của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho biết hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang thụ lý điều tra vụ án ông Ngô Quang Y – Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V can tội lừa đảo chiếm đóng tài sản, các hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP S chi nhánh L với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V các liên quan đến vụ án hình sự mà cơ quan điều tra đang thụ lý.

Ngày 15-02-2007, Ngân hàng đã tiến hành thu nợ gốc 40.000.000 đồng theo Quyết định số 320/CV-PC15(Đ8) ngày 30-01-2007 về việc chuyển tiền theo quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, tính đến ngày 02-12-2021, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V còn nợ Ngân hàng 1.790.128.000 đồng, trong đó nợ gốc là 460.000.000 đồng, lãi quá hạn là 1.330.128.000 đồng. Không còn tài sản cầm có.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 239/2202/KDTM-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 29, điểm a khoản 1 Điều 34, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2004; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Khoản 1 Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín, buộc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín số nợ tính đến ngày 02/3/2022 là 1.808.758.000 đồng, trong đó nợ gốc là 460.000.000 đồng, lãi quá hạn là 1.348.578.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 0031753 ngày 20/10/2003.

Đình chỉ yêu cầu phát mại 01 dây chuyền máy căng kim định hình vải hiệu Famatex thuộc sở hữu của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V thế chấp theo Hợp đồng cầm cố tài sản để vay vốn ngày 09/01/2003 được Phòng Công chứng số 2 Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận số 000802, Quyển số 01 ngày 09/01/2003, có Đơn yêu cầu đăng ký cầm cố tài sản ngày 11/01/2003 được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 24/01/2003 số B030100433BD.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, thi hành án, quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 31/3/2022, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKS-KDTM yêu cầu hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng: đưa vụ án ra xét xử khi lý do tạm đình chỉ vẫn còn, không triệu tập những người có liên quan đến việc thụ hưởng số tiền phát mại tài sản cầm cố và Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Về nội dung: không giải quyết Hợp đồng cầm cố cùng với hợp đồng tín dụng là sai quy định, gây thiệt thòi cho quyền lợi của bị đơn.

Tại phiên tòa,

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định đã nhận được kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và không có ý kiến, đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày nội dung kháng nghị và giữ nguyên Quyết định kháng nghị, đề nghị hủy án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Theo đơn khởi kiện và hồ sơ vụ án thể hiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 0031753 ngày 20/10/2003 để cho vay số tiền 500.000.000 đồng trong thời hạn 06 tháng, hạn cuối trả nợ là ngày 20/4/2004. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là dây chuyền máy căng kim định hình vải hiệu Famatex thuộc sở hữu của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V. Hợp đồng cầm cố được ký và công chứng vào ngày 09/01/2003, đăng ký cầm cố tài sản ngày 24/01/2003.

Do Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V vi phạm nghĩa vụ trả nợ, **ngày 20/8/2004**, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín khởi kiện yêu cầu buộc bên vay trả nợ gốc và lãi đồng thời đề nghị kê biên, phát mãi tài sản cầm cố nếu bên vay không thanh toán nợ.

Ngày 01/9/2004, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Quang Y là đại diện theo pháp luật của bị đơn.

N**gày 30/5/2005,** Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo đơn khởi kiện của Ngân hàng.

Ngày 14/7/2005, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh gửi công văn số **523/CV-PC15** (Đ7) đến Tòa án thông báo về việc đang thụ lý điều tra vụ án ông Ngô Quang Y – Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V bị khởi tố điều tra về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị can có liên quan đến các Hợp đồng tín dụng đã ký giữa nguyên đơn và bị đơn (*Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 405 -01* ***ngày 01/9/2004****, cùng ngày, Cơ quan CSĐT ra quyết định truy nã Ngô Quang Y)* nên khoản vay giữa hai bên được xác định có liên quan đến vụ án hình sự mà cơ quan điều tra đang thụ lý.

Ngày 18/8/2005, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự với lý do: *"Cần đợi kết quả vụ án hình sự theo nội dung Công văn số 523/CV-PC15 ngày 14/7/2005 của Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh"*.

Ngày 26/12/2005, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án do Ông Ngô Quang Y đã sử dụng dàn máy là tài sản thuê mua tài chính để cầm cố vay tiền nhiều tổ chức và chiếm đoạt rồi bỏ trốn, đã bị truy nã nhưng chưa bắt được. Ngoài ra, còn xem xét trách nhiệm liên quan của một số cán bộ của các ngân hàng và một số Công chứng viên của các Phòng công chứng; nhiều chứng cứ trong vụ án cần phải được giám định, hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết luận giám định.

Ngày 15/02/2007, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín tiến hành thu nợ gốc 40.000.000 đồng theo Quyết định số 320/CV-PC15 (Đ8) ngày 30/01/2007 về việc chuyển tiền theo quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát Điều tra.

Đến ngày 24/02/2021 và ngày 11/6/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gửi công văn yêu cầu Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh trả lời về kết quả giải quyết vụ án hình sự nhưng không nhận được phản hồi.

Ngày 11/01/2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự vì lý do tạm đình chỉ không còn.

Ngày 01/3/2022, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về kê biên, phát mãi tài sản cầm cố là dây chuyền máy căng kim do đã xử lý xong tài sản cầm cố.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục công khai chứng cứ, hòa giải, thông báo tìm kiếm bị đơn trên phương tiện thông tin đại chúng và sau đó đưa vụ án ra xét xử.

- Về thủ tục thụ lý vụ án: nguyên đơn khởi kiện ngày 20/8/2004, đến ngày 01/9/2004 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và đến ngày 30/5/2005 Tòa án cấp sơ thẩm mới thụ lý vụ án. Như vậy, việc thụ lý vụ án Kinh doanh thương mại đã diễn ra sau khi có quyết định khởi tố vụ án và đang trong giai đoạn điều tra nên cần đánh giá lại có trùng nội dung giải quyết hay không.

- Về thủ tục tạm đình chỉ giải quyết vụ án và quyết định tiếp tục giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào lý do chờ kết quả giải quyết vụ án hình sự theo Công văn **523/CV-PC15** - thể hiện nội dung khởi kiện của nguyên đơn thuộc phạm vi điều tra đối với hành vi của ông Ngô Quang Y để tạm đình chỉ vụ án. Từ thời điểm ban hành quyết định tạm đình chỉ đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã gửi 02 văn bản yêu cầu cơ quan điều tra thông báo kết

quả giải quyết vụ án hình sự nhưng không có phản hồi. Song song đó, cơ quan điều tra đã xử lý tài sản cầm cố để chi trả cho nhiều đơn vị khác, trong đó có nguyên đơn; về phía nguyên đơn cũng rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với tài sản cầm cố. Như vậy, cấp sơ thẩm đã ra quyết định tiếp tục giải quyết vụ án vì lý do tạm đình chỉ không còn và đưa ra xét xử trong khi chưa nhận được thông tin phản hồi từ cơ quan điều tra, quyết định tạm đình chỉ vụ án của Cơ quan điều tra vẫn đang có hiệu lực và lý do tạm đình chỉ vẫn còn. Quyết định này là không đúng thực tế và không đúng quy định do chưa có căn cứ để tiếp tục giải quyết vụ án.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử lý vật chứng có liên quan đến tài sản bảo đảm tiền vay là dây chuyền máy căng kim định hình vải hiệu Famatex bằng hình thức phát mại và chi trả tiền cho nhiều chủ nợ khác của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dệt may V, đồng thời tài sản này có liên quan đến Công ty cho thuê tài chính nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không đưa Cơ quan Điều tra cùng những người có liên quan này vào tham gia tố tụng để làm rõ mà đã chấp nhận việc rút yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của nguyên đơn để giải quyết là thiếu sót.

Những sai sót đã nêu trên đây là vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, không thể khắc phục được ở giai đoạn xét xử phúc thẩm.

[3] Về nội dung kháng nghị:

Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu các vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm về thủ tục tố tụng là không triệu tập đầy đủ đương sự trong vụ án - thấy rằng tài sản cầm cố là tài sản hình thành do thuê mua tài chính và đã bị xử lý bởi Cơ quan Điều tra, nhiều chủ nợ khác của Công ty V cũng được giải quyết nhận một phần tiền do phát mãi tài sản này nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không thu thập chứng cứ làm rõ và không đưa những người này tham gia tố tụng là có thiếu sót. Về lý do tạm đình chỉ không còn để ban hành quyết định tiếp tục giải quyết vụ án và đưa ra xét xử là không đúng thực tế như đã phân tích trên.

Do vậy, quan điểm của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ. Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận kháng nghị, hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Bị đơn chưa phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận kháng nghị số 12/QĐ-VKS-KDTM ngày 31/3/2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy bản án sơ thẩm số 239/2202/KDTM-ST ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Án phí sơ thẩm bị đơn chưa phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- ĐS (2);
- Lưu VP(3), HS(2).18b.NHT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thụy Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trần Văn Mười

Nguyễn Văn Khương

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thụy Vũ